

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BA ĐỒN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2023/HS-ST

Ngày 22 - 9 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Anh Đức

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Thanh Diện, nghề nghiệp: Giáo viên nghỉ hưu tại phường Quảng Long, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

Ông Võ Xuân Vinh, nghề nghiệp: Giáo viên nghỉ hưu tại phường Quảng Thọ thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Như Bình - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2023/QĐXXST-HS ngày 08/9/2023, đối với các bị cáo:

1. Hoàng Trung Th; giới tính: Nam; sinh ngày 08 tháng 5 năm 2006 (*Đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 16 tuổi 08 tháng 02 ngày*) tại thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nơi đăng ký cư trú: thôn Đ, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; trình độ học vấn: lớp 10/12; nghề nghiệp: học sinh; con ông Hoàng Văn L, sinh năm 1975 và bà Hoàng Thị L, sinh năm 1982; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” kể từ ngày 18/5/2023. Có mặt.

2. Hoàng Nguyên Gi; giới tính: Nam; sinh ngày 15 tháng 9 năm 2001 tại thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nơi đăng ký cư trú: thôn Đông Th, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; trình độ học vấn: lớp 11/12; nghề nghiệp: học sinh; con ông Hoàng Văn H, sinh năm 1964 và bà Hoàng Thị Th, sinh năm 1963; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” kể từ ngày 18/5/2023. Có mặt.

- *Bị hại*: Chị Hoàng Thị Ng, sinh năm 1989; nơi cư trú: thôn Đ, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

- *Người bào chữa cho các bị cáo Hoàng Trung Th và Hoàng Nguyên Gi*: Bà Lê Hoàng A - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Hoàng Trung Th*: Bà Hoàng Thị L, sinh năm 1982; nơi cư trú: thôn Đ, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Hoàng Nguyên Gi*: Ông Hoàng Văn H, sinh năm 1964; nơi cư trú: thôn Đ, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: cháu Hoàng Văn H, sinh ngày 27 tháng 02 năm 2010; nơi cư trú: thôn Đ, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hoàng Văn H*: Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1973; nơi cư trú: thôn Đ, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

- *Đại diện trường THPT Lê Hồng Phong*; địa chỉ: xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quá trình sinh sống gần nhà chị Hoàng Thị Ng, Hoàng Trung Th để ý thấy nhà chị Ng thường để chiếc xe mô tô Yamaha Exciter, BKS 73E1-179.17 ngoài sân, không khóa công nên đã nảy sinh ý định lấy trộm. Lần đi qua nhà chị Ng chơi, thấy chìa khóa xe mô tô để trên cửa sổ nên Th đã lấy cất giấu để chuẩn bị thực hiện hành vi chiếm đoạt. Ngày 01/01/2023, Th đến nhà bà ngoại của mình chơi, tại đây Th gặp Hoàng Nguyên Gi. Quá trình nói chuyện, Th nói với Gi “Lấy cái xe bán lấy tiền tiêu tết, xe của chị Ng, tau lấy chìa khóa rồi”, Gi trả lời “Không mần”, thì Th nói “Thằng nhát gan”, đồng thời đưa chìa khóa xe đã lấy từ nhà chị Ng cho Gi xem và cất giữ. Tối 08/01/2023, Th đi qua nhà Hoàng Văn H trú cùng thôn chơi, Th nói với H “Nhà chị Ng có chiếc xe máy hay dựng trước sân, nhà không khóa cổng, đi lấy xe”, H trả lời “Để lần sau hẹn thằng Gi nữa rồi đi”, Th hẹn H tối ngày 10/01/2023 đi lấy trộm xe máy tại nhà chị Ng. Khoảng 23 giờ ngày 10/01/2023, H đi bộ đến nhà Gi để hẹn đi lấy trộm xe máy, H nói với Gi “Đi lấy xe” thì Gi đi vào lấy chìa khóa xe đã giữ từ trước cùng với H đi bộ đến nhà Th để hẹn Th đi lấy trộm xe máy. Lúc này Th đang ở nhà, nghe Gi và H gọi, do đã bàn bạc từ trước nên Th biết Gi và H gọi đi lấy trộm xe máy, nhưng do có mẹ ruột là chị Hoàng Thị Lan đang đứng gần nên Th không trả lời. Do không thấy Th đi ra nên Gi và H đi bộ đến nhà chị Ng, thấy nhà tắt điện xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, BKS 73E1-179.17 để giữa sân, Gi đứng ngoài cánh giới, H đi vào đẩy xe ra ngoài đường, Gi lấy chìa khóa xe nổ máy chở H đến Nhà thờ giáo họ Thái Hòa tại xã Quảng Minh, thị xã Ba Đồn để cất giấu xe, sau đó cả hai

đi về nhà. Sáng ngày 11/01/2023, sau khi đi học về Gi và H đi đến Nhà thờ Giáo họ Thái Hòa lấy xe mô tô chạy đến tiệm sửa xe ở phường Q, thị xã B hỏi bán nhưng không được nên chạy xe về cất giấu tại Nhà thờ Giáo họ Thái Hòa, trên đường đi về nhà, Gi vứt chìa khóa xe xuống sát bờ sông để tránh bị phát hiện.

Kết luận định giá số 02/KL-HĐ ngày 07/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thị xã Ba Đồn kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS 73E1-179.17 tại thời điểm bị trộm cắp có trị giá 9.200.000 đồng.

Quá trình điều tra, nhận thấy về mặt thể chất của các đối tượng phát triển không được bình thường nên Cơ quan điều tra đã quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần. Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 523/KLGĐ ngày 28/4/2023 đối với Hoàng Trung Th: Trước, trong và sau thời điểm gây án đủ khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi. Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 526/KLGĐ ngày 28/4/2023 đối với Hoàng Nguyên Gi: trước, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội và thời điểm hiện tại “a. Về y học: Chậm phát triển tâm thần mức độ nhẹ (F70); b. Về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi”.

Tạm giữ và xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn, đã tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, BKS 73E1-179.17, số khung: 315968, số máy: 315974 đã qua sử dụng; quá trình điều tra xác định xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS 73E1-179.17 thuộc quyền sở hữu hợp pháp của chị Hoàng Thị Ng nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

Cáo trạng số 38/CT - VKSBD ngày 03 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn truy tố các bị cáo Hoàng Trung Th và Hoàng Nguyên Gi về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Vắng mặt đại diện Trường THPT Lê Hồng Phong. Xét việc vắng mặt đại diện Trường không ảnh hưởng đến kết quả giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn phát biểu luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo toàn bộ nội dung Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên các bị cáo Hoàng Trung Th và Hoàng Nguyên Gi phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm o khoản 1 Điều 52; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 100 Bộ luật Hình sự, xử phạt Hoàng Trung Th từ 09 (Chín) đến 12 (Mười hai) tháng Cải tạo không giam giữ.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s, q khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt Hoàng Nguyên Gi từ 12 (Mười hai) đến 15 (Mười lăm) tháng Cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì về dân sự nên không xét.

+ Các bị cáo là người khuyết tật, không phải chịu án phí. Tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Các bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhất trí toàn bộ nội dung Cáo trạng và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn đã truy tố, không tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Ý kiến của người bào chữa cho các bị cáo: nhất trí với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn và Bản luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt áp dụng đối với các bị cáo. Các bị cáo là người khuyết tật, bị cáo Gi là người Th niên nhưng bị hạn chế khả năng điều khiển nhận thức và điều khiển hành vi; bị cáo Th tuổi vị Th niên, tuổi chưa đầy đủ về thể chất và tinh thần nên nhận thức còn hạn chế, các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, Th khẩn khai báo, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn. Nguyên nhân bị cáo phạm tội một phần do gia đình chưa dành thời gian, chưa thực sự quan tâm giáo dục, dạy dỗ. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã nhận thức được lỗi lầm, mong muốn có cơ hội sửa chữa để hoàn thiện bản thân. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo, mức hình phạt ngang mức khởi điểm theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, cụ thể: xử phạt Hoàng Trung Th 09 tháng cải tạo không giam giữ, xử phạt Hoàng Nguyên Gi 12 tháng cải tạo không giam giữ, miễn khấu trừ thu nhập, không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí theo quy định cho các bị cáo.

- Ý kiến của người đại diện hợp pháp cho các bị cáo: các bị cáo nhất thời nông nổi, phạm tội đều có phần lỗi của gia đình trong quản lý, theo dõi, nuôi dạy con, mong muốn Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2] Về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp về thời gian, không gian, địa điểm và hiện trường nơi xảy ra vụ án, vật chứng đã thu giữ, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án, được tranh tụng tại phiên tòa, đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn, đủ cơ sở xác định: khoảng 23 giờ ngày 10/01/2023, tại sân nhà chị Hoàng Thị Ng, trú tại thôn Đông Th, xã Quảng Minh, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình, Hoàng Nguyên Gi cùng với Hoàng Văn H lợi dụng sơ hở, lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô Yamaha Exciter, BKS 73E1-179.17. Giá trị tài sản chiếm đoạt theo định giá là 9.200.000 đồng. Hoàng Trung Th tuy không trực tiếp chiếm đoạt tài sản nhưng trước đó đã tìm hiểu tài sản, chủ động lấy trộm chìa khóa xe, khởi xướng, rủ rê Hoàng Nguyên Gi và Hoàng Văn H chiếm đoạt tài sản. Tại thời điểm thực hiện hành vi chiếm đoạt, Hoàng Văn H 12 tuổi 10 tháng 14 ngày, chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự.

Hội đồng xét xử kết luận hành vi của các bị cáo Hoàng Trung Th và Hoàng Nguyên Gi đủ yếu tố cấu Th tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng trong Cáo trạng số 38/CT-VKSBD ngày 03/8/2023 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện thấy: tính chất vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự; gây hoang mang, lo lắng cho người dân tại địa phương. Do vậy, cần xét xử các bị cáo với mức hình phạt thỏa đáng, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn: bị cáo Hoàng Trung Th là người khởi xướng và rủ rê trộm cắp nên giữ vai trò cao hơn bị cáo Hoàng Nguyên Gi.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Hoàng Trung Th xúi giục Hoàng Văn H người dưới 18 tuổi phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng Hoàng Nguyên Gi có bệnh hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm q khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, các bị cáo đều là người khuyết tật, có Giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan chức năng.

Về nhân thân: các bị cáo có nhân thân tốt.

[5] Về hình phạt và hình phạt bổ sung:

Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hậu quả, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo không có tiền án tiền sự, nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo giáo dục tại địa phương, xét thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Nguyên Gi và Điều 100 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Trung Th, cho các bị cáo cải tạo giáo dục tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe. Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa áp dụng hình phạt Cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo là phù hợp.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự thì người phạm tội có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên các bị cáo hiện là học sinh, bị cáo Th là người dưới 18 tuổi phạm tội, theo quy định tại khoản 6 Điều 91 Bộ luật Hình sự không áp dụng hình phạt bổ sung và bị cáo Hoàng Nguyên Gi có bệnh hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, không có khả năng thi hành án. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

[6] Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Hành vi liên quan: Hoàng Văn H tham gia cùng các bị cáo chiếm đoạt tài sản, tính đến thời điểm thực hiện hành vi là 12 tuổi 10 tháng 14 ngày, chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên không xử lý.

[8] Về án phí: các bị cáo là người khuyết tật, được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Về quyền kháng cáo: các bị cáo và người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo được kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Trung Th và Hoàng Nguyên Gi phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 90; Điều 91; Điều 100 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Trung Th 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm i, s, q khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Nguyên Gi 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo Hoàng Trung Th và Hoàng Nguyên Gi tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản án.

Giao các bị cáo Hoàng Trung Th và Hoàng Nguyên Gi cho Ủy ban nhân dân xã Quảng Minh, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình phối hợp cùng với gia đình để giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt.

Trường hợp các bị cáo Hoàng Trung Th, Hoàng Nguyên Gi vắng mặt nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì việc giám sát bị cáo thực hiện theo các khoản 1, 2 Điều 100 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

3. Án phí: căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án”, các bị cáo Hoàng Trung Th và Hoàng Nguyên Gi được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: bị cáo; bị hại; người đại diện hợp pháp cho bị cáo; người bào chữa cho bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (22/9/2023).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thị xã Ba Đồn;
- Công an thị xã Ba Đồn;
- Chi cục THADS thị xã Ba Đồn;
- UBND xã Quảng Minh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án; THA hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phan Anh Đức

